

Bản án số: 02/2022/HS-ST
Ngày 24/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Ngọc Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Thúy và bà Nguyễn Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Hoàng Long- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh là Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022, tại phòng xét xử, Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 75/2021/TLST-HS ngày 26/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2021/QĐXXST-HS ngày 16/12/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2021/QĐST-HS ngày 31/12/2021; Thông báo về thời gian, địa điểm mở phiên tòa số 01/TB-TA ngày 13/01/2022, đối với bị cáo:

TRƯƠNG ĐÌNH B, sinh năm 1973 tại huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: thôn A, xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do (lái xe); trình độ văn hóa (học vấn): 03/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn L và bà Vũ Thị Ch (đều đã chết); có vợ là chị Vũ Thị Ah, sinh năm 1972 và 02 con; tiền án, tiền sự: chưa; Bị cáo tại ngoại và đang chấp hành biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. *(Có mặt tại phiên tòa)*.

* Bị hại: Ông Phạm Ngọc Th, sinh năm 1959. Trú tại: Thôn K, tỉnh Hải Dương (đã chết).

* Những người đại diện theo pháp luật của bị hại (là mẹ và các con của ông Th):

- Cụ Nguyễn Thị T, sinh năm 1937; địa chỉ: Thôn K, xã L, huyện TM, tỉnh Hải Dương;

- Anh Phạm Tuấn D, sinh năm 1985; địa chỉ: Số xx, phường y, quận G, thành phố Hồ Chí Minh;

- Anh Phạm Thanh Tg, sinh năm 1996; địa chỉ: Số z CM, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

* Người đại diện theo ủy quyền của cụ T, anh D, anh Tg: Ông Phạm Văn L, sinh năm 1963; Địa chỉ: Số g đường NLB, thị trấn T, huyện T, tỉnh Hải Dương. *(ông L vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)*.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH Một thành viên ĐT HD. Địa chỉ trụ sở chính: Thôn MT, xã Q, huyện G, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quang Phúc, sinh năm 1976; Địa chỉ: Đội 5, thôn CD, xã NT, huyện G, tỉnh Hải Dương. Chức vụ: Giám đốc. Người đại diện

theo ủy quyền: Ông Phạm Văn Lc, sinh năm 1978. Địa chỉ: Đội 5, thôn CD, xã NT, huyện G, tỉnh Hải Dương. (*Ông Lc vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt*).

* Người làm chứng: Ông Phạm Văn Lc, ông Ngô Văn Hn (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Đình B là người được Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp Giấy phép lái xe ô tô số 270167016509 hạng B2 ngày 23/9/2016, có giá trị đến ngày 23/9/2026, được phép điều khiển xe ô tô tải có trọng tải dưới 3500kg. Ngày 08/8/2021 B ký Hợp đồng thuê việc với Công ty TNHH MTV Đức Th HD (sau gọi tắt là Công ty Đức Th) có địa chỉ tại thôn MT, xã Q, huyện G, người đại diện là ông Phạm Quang Pc- Sinh năm 1976. Đăng ký HKTT: Thôn CD, xã NT, huyện G, chức vụ: Giám đốc. Hoạt động của công ty Đức Th chuyên kinh doanh vật liệu xây dựng. B được Công ty giao cho quản lý, sử dụng xe ô tô tải tự đổ, nhãn hiệu Hoa Mai, biển kiểm soát: 34C- 122.28, trọng tải 1600kg, chuyên chở vật liệu xây dựng cho các khách hàng của công ty, thực hiện công việc theo yêu cầu quản lý cấp trên và giám đốc công ty (theo Hợp đồng thuê việc số 1/HĐTV ngày 08/8/2021).

Ông Ngô Văn Hn, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn CD, xã NT, huyện G, tỉnh Hải Dương được Sở Giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp Giấy phép lái xe ô tô số 310152004242 hạng A1, FC ngày 05/02/2020, có giá trị đến ngày 05/02/2025; là nhân viên Công ty Đức Th (theo Hợp đồng lao động số ĐT-HĐLĐ ngày 01/01/2021), ông Huân được Công ty giao cho quản lý, sử dụng xe ô tô tải tự đổ, nhãn hiệu Hoa Mai, biển kiểm soát: 34C-275.35.

Trưa ngày 12/8/2021 ông Phạm Văn Lc, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn CD, xã NT, huyện G là nhân viên quản lý bán hàng của Công ty Đức Th giao nhiệm vụ cho Trương Đình B chở 4 tấn xi măng cho khách hàng tên Hng, Đp ở thôn KP, xã YK, huyện G. B đồng ý. B đi ra bãi xe của Công ty lấy xe ô tô BKS: 34C- 122.28 để đi chở hàng nhưng phát hiện xe bị trục trặc ở phần chân côn, không sử dụng được. B nhìn thấy tại bãi xe của Công ty có xe ô tô tải tự đổ, nhãn hiệu Hoa Mai biển kiểm soát (BKS): 34C- 275.35, đăng ký trọng tải 4000kg đang dừng đỗ, chìa khóa xe cắm tại ổ khóa (là xe ô tô Công ty Đức Th giao cho ông Ngô Văn Hn quản lý, sử dụng). B đã tự ý lấy xe ô tô tải BKS: 34C- 275.35 điều khiển chở xi măng đi giao cho khách hàng ở thôn KP, xã YK, huyện G, tỉnh Hải Dương. Khoảng 15 giờ ngày 12/8/2021, sau khi giao hàng xong, B tiếp tục điều khiển xe ô tô tải BKS: 34C- 275.35 đi trên đường gom bên phải đường cao tốc Hà Nội- Hải Phòng, hướng huyện Bình Giang đi huyện Gia Lộc để về Công ty Đức Th. Khi đi đến ngã tư, nơi giao nhau giữa đường gom bên phải đường cao tốc Hà Nội- Hải Phòng với đường tỉnh lộ 393. Tại đây, trên đường gom bên phải đường cao tốc Hà Nội- Hải Phòng có đặt biển báo giao nhau với đường ưu tiên (Biển W208), phía dưới biển báo ghi nội dung “DỪNG LẠI CHÚ Ý QUAN SÁT” và có các gờ giảm tốc, kẻ ngang trên mặt đường. Mặt đường 393 được trải nhựa bằng phẳng rộng 6,2m. Đường gom hướng đi huyện Bình Giang rộng 3,5m, có góc mở rộng 15m. Đường gom hướng đi huyện Gia Lộc rộng 12m, có góc mở rộng 57m. Trên đường tỉnh lộ 393 theo hướng thị trấn Gia Lộc đi xã Phạm Trán, huyện Gia Lộc, tại Km2 + 300 có đặt biển báo

giao nhau với đường không ưu tiên (biển W245a). Trương Đình B điều khiển xe ô tô giảm tốc độ để đi qua các gờ giảm tốc, nhìn sang bên trái đường hướng đường tỉnh lộ 393 đi thị trấn Gia Lộc thấy không có người hay xe đi tới gần. Khi đi đến điểm giao nhau với đường tỉnh lộ 393 B nhìn phía trước và bên phải hướng đường tỉnh lộ 393 đi xã Lê L cũng không thấy có người hay phương tiện đi tới. B điều khiển xe ô tô tăng số từ số 2 lên số 3, tăng ga đi thẳng phía trước, qua ngã tư nơi giao nhau giữa đường gom bên phải đường cao tốc Hà Nội- Hải Phòng với đường tỉnh lộ 393.

Cùng lúc này ông Phạm Ngọc Th sinh năm 1959, trú tại: Thôn K, xã L, huyện TM, tỉnh Hải Dương đang điều khiển xe mô tô BKS: 34F1- 013.63 đi trên đường 393 hướng từ thị trấn Gia Lộc đi xã Lê Lợi, xã Phạm Trấn- huyện Gia Lộc đang đi tới. Khi xe B đi đến giữa đường giữa nơi giao nhau giữa hai đường thì B nghe có tiếng va chạm mạnh, B nhấn phanh xe, kéo lê dài khoảng 3m thì dừng lại. B xuống xe thấy xe ô tô do B điều khiển đã va chạm vào bên phải xe mô tô do ông Th điều khiển làm xe mô tô đổ nghiêng trái, một phần xe mô tô bị cuốn vào gầm xe ô tô, ông Th bị ngã ra đường, nằm trong tư thế nằm úp cách vị trí xe mô tô khoảng 2m. B đã cùng mọi người đưa ông Th đến Trung tâm Y tế huyện Gia Lộc cấp cứu nhưng do thương tích nặng ông Th đã tử vong trên đường đi cấp cứu. Xe mô tô BKS: 34F1- 013.63 bị hư hỏng; xe ô tô 34C- 275.35 bị hư hỏng nhẹ, thiệt hại không đáng kể.

Kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, khám nghiệm phương tiện giao thông liên quan, thể hiện: Tại hiện trường còn để lại dấu vết phanh lốp đôi do xe ô tô tạo lên, có chiều hướng từ huyện Bình Giang đi huyện Gia Lộc. Xe ô tô BKS: 34C- 275.35 sau khi liên quan tai nạn giao thông dừng đỗ trên mặt đường tỉnh lộ 393, đầu xe hướng huyện Gia Lộc sau xe hướng huyện Bình Giang. Ba đờ xôc, góc bên trái lắp cabin, biển số phía trước đầu xe ô tô bị bẹp lõm theo chiều từ trước lại sau. Xe mô tô BKS: 34F1-013.63 nằm đổ nghiêng trái trên mặt đường, đầu xe hướng xã Phạm Trấn, sau xe hướng thị trấn Gia Lộc, giảm sóc phía trước bên phải của xe mô tô bị cong gập theo chiều từ phải qua trái, cánh yếm bên phải bị dập vỡ. Trên đường còn để lại dấu vết máu dạng vũng kích thước (0,2 x 0,1)m, tâm vết máu cách mép đường bên trái 2,5m theo hướng thị trấn Gia Lộc đi xã Phạm Trấn.

* Kết luận giám định pháp y về tử thi số 532/GĐPY ngày 18/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương đối với ông Phạm Ngọc Th, đã kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định: Kết mạc hai mắt nhợt; Lồng ngực biến dạng, mất vững; Gãy xương ức tại vị trí xương sườn số III, IV; Gãy xương sườn từ số III đến số IX bên phải cung trước; Gãy xương sườn từ số III đến số VI bên trái cung trước; Trong khoang ngực chứa đầy máu; Tổn thương phần mềm rải rác.

2. Nguyên nhân chết: Chấn thương ngực kín (Gãy xương ức; gãy nhiều xương sườn; chảy máu khoang ngực)”.

* Kết luận định giá tài sản số 31/KLĐG-HĐ ngày 29/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự- UBND huyện Gia Lộc, kết luận: “*Giá trị thiệt hại của 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Future, màu đen- xám, biển kiểm soát: 34F1- 013.63, số máy 45E0098548, số khung 01AY036403, dung tích 124cm³, đăng ký lần đầu ngày 14/4/2011, bị hư hỏng do liên quan tai nạn giao thông thời điểm tháng 8 năm 2021 là: 2.706.667 đồng.*”

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hay khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Sau tai nạn, bị cáo và đại diện Công ty Đức Th đã chủ động khắc phục sửa chữa hậu quả gây ra, tự nguyện bồi thường dân sự cho gia đình bị hại, gia đình bị hại đã nhận số tiền bồi thường và không yêu cầu bồi thường gì thêm đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đại diện Công ty Đức Th đã nhận lại xe ô tô 34C-275.35, không yêu cầu định giá phần hư hỏng của xe ô tô biển số 34C-275.35, xác định xe chỉ hư hỏng nhẹ, thiệt hại không đáng kể và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì.

Cáo trạng số 75/CT-VKS ngày 25/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Gia Lộc truy tố Trương Đình B về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện VKSND huyện Gia Lộc vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- + Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Trương Đình B phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ;

- + Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Trương Đình B từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã ĐQ, huyện G, tỉnh Hải Dương để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- + Về hình phạt bổ sung: Không; Về trách nhiệm dân sự: Không;

- + Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Trả lại cho bị cáo Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 23/9/2016 mang tên Trương Đình B;

- + Về án phí: Áp dụng các điều 135, 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí 2015; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thành khẩn khai báo, công nhận bản Kết luận điều tra, Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng, thừa nhận bị cáo chỉ được cấp Giấy phép lái xe hạng B2 được phép điều khiển xe ô tô có tải trọng dưới 3500kg nhưng vì do xe ô tô được giao bị hỏng, bị cáo nghĩ xe ô tô biển kiểm soát 34C-275.35 cũng có trọng tải dưới 3500kg nên bị cáo đã điều khiển đi. Khi tham gia giao thông, do không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đang đi ở đường ưu tiên nên xe bị cáo điều khiển đã va chạm vào xe mô tô do ông Th đang điều khiển gây hậu quả nghiêm trọng. Bị cáo rất ăn năn và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra- Công an huyện Gia Lộc, Điều tra viên, VKSND huyện Gia Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị hại, người đại diện theo ủy quyền, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đảm bảo quy định của pháp luật.

[2] Về tố tụng: Những người tham gia tố tụng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Tại phiên tòa, vắng mặt người đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Xét thấy, trong quá trình điều tra, những người vắng mặt đều đã có lời khai rõ ràng về các tình tiết của vụ án, họ đã có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Việc họ vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử, căn cứ các điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, kết quả khám nghiệm các phương tiện liên quan đến tai nạn, sơ đồ hiện trường, bản kết luận giám định pháp y về tử thi, kết luận định giá tài sản cũng như lời khai của người làm chứng, đại diện của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Trương Đình B chỉ được cấp Giấy phép lái xe ô tô hạng B2, không đủ điều kiện điều khiển xe ô tô trọng tải trên 3500kg; nhưng vào khoảng 15 giờ ngày 13/8/2021 Trương Đình B đã tự ý điều khiển xe ô tô tải BKS: 34C- 275.35 trọng tải 4000kg của Công ty TNHH MTV Đức Th HD đi trên đường gom bên phải đường cao tốc Hà Nội- Hải Phòng, hướng huyện Bình Giang đi huyện Gia Lộc, là đường không ưu tiên. Khi đến ngã tư tại nơi giao nhau giữa đường gom bên phải đường cao tốc Hà Nội- Hải Phòng với đường tỉnh lộ 393 là đường ưu tiên, do không chấp hành chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ, không nhường đường cho xe đang đi trên đường ưu tiên, nên đầu xe ô tô do B điều khiển đã va chạm vào bên phải xe mô tô 34F1- 013.63 do ông Phạm Ngọc Th, sinh năm 1959, trú tại: Thôn K, xã L, huyện TM, tỉnh Hải Dương điều khiển đang đi trên đường tỉnh lộ 393 hướng thị trấn Gia Lộc đi xã Phạm Trán, huyện Gia Lộc, làm xe mô tô đổ nghiêng sang trái, ông Th bị ngã xuống đường và tử vong trên đường đi cấp cứu; xe mô tô 34F1- 013.63 bị hư hỏng, giá trị tài sản bị thiệt hại là 2.706.667đồng.

Hành vi của bị cáo Trương Đình B đã vi phạm Điều 8; khoản 1 Điều 11; khoản 3 Điều 24; điểm c, d khoản 4 Điều 59 Luật Giao thông đường bộ. Cụ thể:

Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

“... ”

9. Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định..”

Điều 11:

“1. Người tham gia giao thông phải chấp hành hiệu lệnh và chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ.”

Điều 24. Nhường đường tại nơi giao nhau

“1.

...

3. Tại nơi đường giao nhau giữa đường không ưu tiên và đường ưu tiên hoặc giữa đường nhánh và đường chính thì xe đi từ đường không ưu tiên hoặc đường nhánh phải nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên hoặc đường chính từ bất kỳ hướng nào tới.”

Điều 59. Giấy phép lái xe

“1.

...

4. Giấy phép lái xe có thời hạn gồm các hạng sau đây:

a) ...

c) Hạng B2 cấp cho người hành nghề lái xe điều khiển xe ô tô chở người đến 9 chỗ ngồi; xe ô tô tải, máy kéo có trọng tải dưới 3500 kg;

d) Hạng C cấp cho người lái xe ô tô tải, máy kéo có trọng tải từ 3500 kg trở lên và các loại xe quy định cho các giấy phép lái xe hạng B1, B2”.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã được học Luật Giao thông đường bộ và được cấp Giấy phép lái xe ô tô hạng B2, chỉ được phép điều khiển xe ô tô tải có trọng tải dưới 3500kg. Tuy nhiên, bị cáo đã tự ý điều khiển xe ô tô 34C-275.35 có trọng tải 4000kg, khi tham gia giao thông đi trên đường không ưu tiên, do bị cáo chủ quan không chú ý quan sát, không chấp hành đúng quy định về nhường đường cho phương tiện đang đi trên đường ưu tiên nên xe bị cáo điều khiển đã va chạm với xe mô tô bị hại, gây hậu quả nghiêm trọng làm một người chết, tài sản của người khác bị hư hỏng giá trị tài sản bị thiệt hại 2.706.667đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết định khung hình phạt “Không có giấy phép lái xe theo quy định” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, bị cáo bị VKSND huyện Gia Lộc truy tố về tội danh và điều khoản của Bộ luật Hình sự như nhận định của Hội đồng xét xử nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, hậu quả gây thiệt hại cho tính mạng và tài sản của người khác. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, phù hợp với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo, góp phần lập lại trật tự trên lĩnh vực giao thông đường bộ.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; tự nguyện sửa chữa, bồi thường

thiệt hại, khắc phục hậu quả do mình gây ra; được gia đình người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Hơn nữa, quá trình điều tra xác định người bị hại có một phần lỗi khi tham gia giao thông: ông Th điều khiển xe mô tô đi đến nơi giao nhau giữa đường ưu tiên và đường không ưu tiên đã không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn- vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng khi tham gia giao thông đường bộ. Đây là một phần nguyên nhân dẫn đến tai nạn. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, từ trước đến nay không có vi phạm gì; có nơi cư trú rõ ràng ổn định; được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Căn cứ quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, Hội đồng xét xử thấy không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù giam mà cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo, qua đó thể hiện giá trị nhân đạo, chính sách khoan hồng của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự, vật chứng và các vấn đề khác:

Quá trình điều tra, bị cáo B và đại diện Công ty Đức Th đã đến thăm hỏi, động viên gia đình bị hại và bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại gồm chi phí cấp cứu, mai táng phí, bồi thường tổn thất về tinh thần, thiệt hại về tài sản và các khoản chi phí khác, tổng số tiền là 172.000.000đồng. Người đại diện của gia đình ông Th- ông Phạm Văn L xác định đã nhận đủ số tiền bồi thường, không yêu cầu bị cáo và các bên liên quan phải bồi thường gì thêm, không yêu cầu bị cáo cấp dưỡng nuôi mẹ của ông Th; xe mô tô BKS: 34F1- 013.63 do ông Phạm Ngọc Th điều khiển bị tai nạn thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Th đã được cơ quan điều tra trả lại cho gia đình ngày 07/10/2021.

Đối với xe ô tô biển kiểm soát 34C- 275.35 do Trương Đình B điều khiển thuộc sở hữu của Công ty Đức Th. Ngày 08/9/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô trên cùng các giấy tờ kèm theo cho ông Phạm Văn Lc là người đại diện Công ty Đức Th (theo ủy quyền của giám đốc Công ty). Đại diện Công ty Đức Th xác định xe ô tô tải biển kiểm soát 34C-275.35 chỉ bị hư hỏng nhẹ, thiệt hại không đáng kể, công ty tự nguyện không yêu cầu định giá xác định giá trị phần bị thiệt hại và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì.

Xét vấn đề bồi thường dân sự giữa các bên đã tự nguyện giải quyết xong, không ai yêu cầu gì; việc xử lý vật chứng trong giai đoạn điều tra là đúng quy định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với Giấy phép lái xe ô tô số 270167016509 hạng B2 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 23/9/2016 tên Trương Đình B không liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

- Đối với ông Phạm Quang Ph là Giám đốc Công ty Đức Th, ông Phạm Văn Lc là quản lý bán hàng của công ty và ông Ngô Văn Hn nhân viên công ty được giao quản lý và sử dụng xe ô tô tải BKS: 34C - 275.35 đều không biết bị cáo B tự ý lấy xe ô tô này đi chở hàng, không ai giao xe ô tô này cho bị cáo điều khiển. Do đó không có căn cứ xem xét, xử lý đối với những người này.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án là có tội phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 106, các điều 135, 136, 292, 293, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trương Đình B phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt bị cáo Trương Đình B 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/01/2022).

Giao bị cáo cho chính quyền Ủy ban nhân dân xã ĐQ, huyện G, tỉnh Hải Dương (nơi bị cáo cư trú) để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, trả lại cho bị cáo bản chính Giấy phép lái xe ô tô số 270167016509 hạng B2 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 23/9/2016, có giá trị đến ngày 23/9/2026 mang tên Trương Đình B.

3. Về án phí: Bị cáo Trương Đình B phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người đại diện theo pháp luật của người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện theo pháp luật của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự- Công an huyện Gia Lộc;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ- Công an huyện Gia Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký, đóng dấu)
Trịnh Thị Ngọc Mai**